

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực  
biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 645/TTr-SNNMT ngày 22/5/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính (TTHC) sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể:

(Chi tiết theo phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Giao các cơ quan, địa phương:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì:

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình trong giải quyết TTHC theo nội dung phê duyệt tại Quyết định này và các quy định có liên quan đến việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Thông tin tỉnh) công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Cổng Thông tin điện tử của đơn vị. Thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường niêm yết công khai nội dung TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Điểm tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC và thực hiện giải quyết TTHC theo Quyết định này và Quyết định số 1847/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Thông tin tỉnh) công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Cổng Thông tin điện tử của đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Quyết định số 1847/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường có hiệu lực thi hành.

Sửa đổi, bổ sung các TTHC tương ứng đã được công bố tại Quyết định số ..... của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư Pháp);
- Cục CĐS (Văn phòng CP);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh; CVP, các PCVP<sub>N.Nam</sub>;
- Trung tâm TT, KTN;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sub>Nhung</sub>, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**

PHỤ LỤC  
DANH MỤC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	CẤP TỈNH						
1	2.002848	Hủy đăng ký tín chỉ các – bon tự nguyện	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; + Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Cơ quan trực tiếp thực hiện: <b>Sở Nông nghiệp và Môi trường</b> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: <b>Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh</b>	02 ngày làm việc	Không quy định	- Khoản 3 Điều 13 Thông tư số 11/2026/TT-BNNMT ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định quản lý, vận hành Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon; - Điểm b khoản 1 và khoản 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 19 Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	2.002849	Chuyển quyền sở hữu hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các – bon ngoài hệ thống giao dịch các - bon	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; + Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Cơ quan trực tiếp thực hiện: <b>Sở Nông nghiệp và Môi trường</b> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: <b>Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh</b> - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.	07 ngày làm việc - Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: 02 ngày làm việc. - Thời hạn xem xét, cập nhật quyền sở hữu: 05 ngày làm việc.	Không quy định	- Khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 17 Thông tư số 11/2026/TT-BNNMT ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định quản lý, vận hành Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon; - Khoản 2 và 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 19 Thông tư số 22/2026/TTBNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.